

PHẨM CHẤT NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM QUA HÌNH ẢNH CON CÒ TRONG CA DAO - DƯỚI GÓC NHÌN MỸ HỌC

The virtues of Vietnamese women through the image of stork in folk songs - under aesthetic perspectives

Phạm Thu Hằng¹

Khoa Xã hội Nhân văn và Truyền thông, Trường Đại học Tây Đô, Cần Thơ, Việt Nam
phamthuhang80@gmail.com

Tóm tắt — Bài viết khảo sát một số phạm trù mỹ học sử dụng trong ca dao được miêu tả và khắc họa những phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh con cò trong một số bài ca dao tiêu biểu. Phạm trù mỹ học về cái đẹp, cái bi, cái cao cả bằng việc sử dụng các biện pháp tu từ, nhân hóa, ẩn dụ và phương thức ẩn dụ tri nhận, ngữ nghĩa. Bài viết nhấn mạnh vào mối liên quan giữa hình tượng con cò và những phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam nhằm làm nổi bật phạm trù mỹ học trong ca dao Việt Nam.

Abstract — The article examines a number of aesthetic categories used in folk songs that are described and depicted a good quality of Vietnamese women through the image of a stork in some typical folk songs. The aesthetic category of beauty, compassion, and sublime by using rhetorical, personification, metaphor and cognitive and semantic metaphorical methods. The article emphasizes the relationship between the image of the stork and the good qualities of Vietnamese women in order to highlight the aesthetic category in Vietnamese folk songs.

Từ khóa — Mỹ học, ca dao, con cò, aesthetics, folk.

1. Giới thiệu

Văn hóa dân gian luôn luôn là một thể loại mang tính đặc thù cao trong mọi nền văn hóa, mọi quốc gia. Trong loại hình đặc thù đó, ca dao là một nét rất riêng trong nền văn học của một dân tộc nói chung và văn học dân gian nói riêng. Vì lẽ đó, ca dao mang tính dân tộc, phản ánh tính dân tộc dưới mọi hình thức, nhiều khía cạnh. Ca dao là tiếng nói của xã hội, tiếng lòng của người dân, là tấm gương phản chiếu về tư duy, suy ngẫm, tâm tư, nguyện vọng, lối sống và mối quan hệ trong lòng dân tộc. Theo tác giả Vũ Ngọc Phan (1998), đã nhận định: “Có thể nói muốn tìm hiểu về tình cảm của nhân dân Việt Nam xem dồi dào, thấm thiết, sâu sắc đến mức độ nào, rung động nhiều hơn cả về những khía cạnh nào của cuộc đời thì không thể nào không nghiên cứu ca dao Việt Nam mà hiểu biết được”.

Mỹ học là khoa học của cái đẹp, là sự sáng tạo để tạo nên cái đẹp. Tiêu chí hàng đầu của mỹ học vị nghệ thuật là đề cao cái đẹp trong nghệ thuật, văn chương, hội họa, là sự lung linh của màu sắc, là nghệ thuật tạo hình, trí tưởng tượng và gợi sự liên tưởng cảm nhận. Thật vậy, chúng ta không thể vô cảm trước những tuyệt tác hội họa, những bức phù điêu đầy cảm xúc từ cổ chí kim. Không hoàn toàn giống với mỹ học vị nghệ thuật, mỹ học hiện đại đề cao tính vị nhân sinh, nghĩa là đánh giá cao tính khách quan, thực tiễn, cải tạo thực tiễn, và cải tạo xã hội. Mỹ học nói chung, và nghệ thuật nói riêng hướng tới tôn chỉ duy nhất là phục vụ cho đời sống nhân loại. Cảm nhận về phạm trù mỹ học cái đẹp tùy thuộc vào từng đối tượng, “Cái đẹp là cái giản đơn”, là điều bình dị, là sự chân chất như cuộc sống (Đỗ Huy, 1990). Và dù “Bất cứ ở đâu, con người cũng ra sức, bằng cách này hay cách khác, lồng cái đẹp vào cuộc sống của mình” (Lê Văn Dương và cộng sự, 2009).

Cái đẹp không tồn tại biệt lập trong ý nghĩ, trong khái niệm, trong những ý tưởng mơ hồ phi thực tế. Cái đẹp không đơn thuần tồn tại trong hội họa, nghệ thuật mà cái đẹp đích thực luôn mang tính thực tiễn, có chức năng phản ánh cuộc sống, ẩn chứa những thuộc tính của cuộc sống. Trong mỹ học, cái đẹp vị nhân sinh và vị nghệ thuật song song tồn tại. Các thuộc tính của phạm

trù cái đẹp luôn hiện hữu dưới bất cứ hình thức nào, trong thiên nhiên và mọi hoạt động của xã hội (Đỗ Huy, 1990).

Một trong những thể loại độc đáo của văn học dân gian Việt Nam là ca dao. Đây là thể loại đặc trưng của văn học dân gian mà tính năng là phản ánh, miêu tả cuộc sống đa sắc màu và nhiều phương diện. Bởi lẽ, ca dao là một loại hình văn học, cũng ẩn chứa những đặc tính nghệ thuật. Hình thức thể hiện, nội dung của nó hiển nhiên hàm chứa những tính chất của phạm trù mỹ học. Bài viết này tác giả luận bàn về một số đặc tính mỹ học trong ca dao Việt Nam. Nội dung bài viết nhằm miêu tả, khắc hoạ những phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam, mối liên tưởng cảm nhận về hình ảnh giữa người phụ nữ Việt Nam và hình tượng con cò trong ca dao.

Theo các nhà mỹ học, cái giản đơn bình dị, cái chân phương được sử dụng tinh tế đã tạo nên một hiệu ứng đẹp về cảm xúc, hình ảnh đơn thuần về thiên nhiên đã khắc hoạ được hình ảnh đẹp của người phụ nữ Việt nam. Cái chủ thể thẩm mỹ trở nên rất gần gũi trong ca dao, tất cả tạo nên một tổng thể thẩm mỹ rất hài hòa.

2. Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam dưới góc nhìn mỹ học, qua một số bài ca dao tiêu biểu

Người phụ nữ Việt Nam bao giờ cũng đẹp. Cái đẹp thanh cao về mặt tâm hồn, cái đẹp về tính chăm chỉ, siêng năng, chịu thương chịu khó, về đức hy sinh cao cả vì gia đình, vì chồng con. Những thuộc tính đó không bao giờ thay đổi theo sự biến đổi của lịch sử.

Bản chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam được phản ánh trung thực trong ca dao. Lịch sử Việt Nam là thiên anh hùng ca bi tráng. Trong dòng lịch sử hào hùng oanh liệt đó, ca dao lưu giữ lại những bản chất cao đẹp của người phụ nữ, sự sắt son, tâm hồn trong sáng, tình yêu thương thiêng liêng, chung thủy, sự can trường trong khó khăn, nghịch cảnh, tình yêu gia đình và lòng ái quốc. Chính trong cái kho tàng vô giá của dân tộc, chúng ta thấy một cách chân thật nhất hình ảnh đẹp đẽ rạng ngời của người phụ nữ Việt Nam theo sự đổi thay, thăng trầm của lịch sử.

Non sông được khai sinh, tồn tại và phát triển theo nền văn minh lúa nước. Việc tồn tại trong nền văn minh lúa nước hình thành nên bản sắc của một dân tộc. Bản sắc dân tộc đã hình thành người phụ nữ Việt Nam chân chất, thật thà, thiện lương. Thật kỳ lạ là với hình ảnh và bản sắc đó lại rất gần gũi, tương đồng với hiện tượng con cò trong thiên nhiên. Hình tượng chân chất bình dị đó luôn là nguồn cảm hứng, là chủ thể thẩm mỹ trong văn học nghệ thuật từ xưa đến nay. Chính lẽ đó, ca dao đã mượn hình ảnh con cò để khắc hoạ bản chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam. Bằng phương thức sử dụng các biện pháp tu từ, nhân hoá, ẩn dụ, cảm xúc, ca dao đã miêu tả được cuộc sống đa dạng, đa sắc thái của người phụ nữ trong xã hội xưa.

Hình ảnh đồng ruộng, làng quê, lối sống chân chất, tình làng, nghĩa xóm, cây đa, bến nước, con đò, cánh cò bay lả, bay la, tất cả những chủ thể thẩm mỹ bình dị đó được ca dao sử dụng như nguồn cảm hứng bất tận.

*"Con cò bay lả bay la,
Bay từ ruộng lúa, bay ra cánh đồng."*

Quả thật, hình ảnh con cò, ruộng lúa, đồng quê trong thi ca, văn chương thật đẹp. Hãy tri nhận theo văn hóa, xúc cảm của người Việt Nam, chúng ta không thể không cảm thán về vẻ đẹp này. Luận bàn đến cái đẹp của người phụ nữ Việt Nam là bàn đến "Chân, Thiện, Mỹ, cái Vị tha, Cao cả". Mỹ học đề cao giá trị thẩm mỹ và cảm xúc trong nghệ thuật. Ca dao Việt Nam sử dụng các phương thức tạo hình giản đơn, các phạm trù cơ bản của mỹ học. Tuy nhiên, giá trị nhân văn và mọi sắc thái biểu cảm đạt đến mức cao nhất.

Vậy theo các tiêu chí của mỹ học, hình tượng người phụ nữ trong ca dao đẹp theo phương diện gì, dưới góc nhìn như thế nào? Những đặc tính tốt đẹp nào được biểu hiện theo các thuộc tính Mỹ học?

2.1. Phạm trù mỹ học cái đẹp trong ca dao

Về mặt hình ảnh, cánh cò trên đồng quê trong những buổi chiều vẽ nên một bức tranh nhiều cảm xúc. Cái hình ảnh đó nằm trong tiềm thức của người dân Việt Nam như là thuộc tính cố hữu của làng quê Việt Nam. Trong thi ca, cánh cò rất đẹp, rất nên thơ:

*"Mây biếc về đâu bay gấp gấp
Con cò trên ruộng cánh phân vân
Chim nghe trời rộng giang thêm cánh
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần."*

Xét về mặt giá trị nội dung, với phạm trù mỹ học cái đẹp trong ca dao được tôn tạo từ nhiều khía cạnh, mọi phương diện của cuộc sống, Cái đẹp ẩn chứa trong những điều đơn sơ, giản dị. Trong các câu ca dao sau cho thấy bản chất "chân, thiện" của người phụ nữ Việt được biểu hiện rõ nét qua hình ảnh con cò.

*"Cái cò cái vạc cái nông,
Sao mày giã lúa nhà ông hỡi cò.
Không, không tôi đứng trên bờ,
Mẹ con nhà vạc đỡ ngò cho tôi.
Chẳng tin thì ông đi đôi,
Mẹ con nhà nó còn ngồi đấy kia."*

Ngôn từ dung dị, giản đơn, không cầu kỳ, không uyên bác, nội dung câu chuyện rất đời thường trong xã hội làng quê thời xưa. Con cò, con vạc, con nông là những con vật dễ dàng tìm thấy ở bất cứ vùng nông thôn nào ở Việt Nam. Tuy nhiên, trong một câu chuyện giản đơn, đời thường, ta thấy được cái chân phương, thiện lành của người phụ nữ Việt Nam. Mặc dù bị chèn ép trong một thời đại nhiều bất công, con cò cũng ý thức được sự phản kháng, bảo vệ cái bản chất lương thiện, hiền lành của mình. Xét hình ảnh con cò trong các câu ca dao trên, đó là thân phận của một tầng lớp bị đánh giá thấp hèn trong xã hội xưa. Tuy nhiên, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào, điều kiện sống như thế nào, người phụ nữ Việt nam đều toát lên vẻ đẹp thanh cao, cái can trường bất khuất từ xa xưa cho đến hiện nay.

Bản chất được ca ngợi của người phụ nữ Việt Nam là sự cần cù, chăm chỉ, siêng năng. Như đã đề cập, mỹ học đề cao cái giản dị, tính hiện thực, tính xã hội và cái thiện xã hội. Các câu ca dao sau cho thấy hình ảnh đẹp, chịu thương chịu khó của người phụ nữ Việt Nam:

*"Trời mưa quả dưa vẹo vọ
Con ốc nằm co
Con tôm đánh đố
Con cò kiếm ăn."*

Phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam đáng được trân quý, là người vợ chung thủy, sắt son, đảm đang, là người mẹ giàu lòng hy sinh vì con cái. Trong một vài câu đơn sơ, bản chất chăm chỉ, siêng năng của con cò được bộc lộ là "Trời mưa, con ốc nằm co, con tôm đánh đố, con cò kiếm ăn". "Kiếm ăn" chỉ về hành động chăm chỉ trong công việc, trong mưu sinh đời sống hằng ngày. "Kiếm ăn" còn là hành động cu rùa mang, thương khó của người mẹ, là tính hy sinh không kể đến mình, quên đi cuộc đời mình vì chồng con.

Trong xã hội xưa nhiều bất công, oan sai đầy rẫy, cái bi, cái hài đan xen nhau. Bức tranh về hình ảnh con cò là tấm gương phản chiếu xã hội lúc bấy giờ. Trong xã hội nhiều tai ương đó, thân phận người phụ nữ bị chìm xuống tận đáy, hình ảnh con cò đầy thương cảm tượng trưng

cho cái thiện lương, hiền lành, chân chất của người phụ nữ, đó chính là cái đẹp đặc trưng nhất của mỹ học.

2.2. Phạm trù mỹ học cái bi trong ca dao

Một phạm trù mỹ học rất cơ bản là cái bi, một cái bi trong nghệ thuật tạo hình đầy cảm xúc cũng là một nét đặc trưng của ca dao - một loại hình văn hóa đặc thù của dân tộc.

Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh con cò là biểu tượng cho một tầng lớp xã hội, là tình trạng của một thời đại được phản ánh khách quan, ghi chép bằng ngôn ngữ dân gian mộc mạc. Là bức tranh đa màu sắc đầy cảm xúc về con người, thiên nhiên, về thân phận, về thời đại với những sắc thái đa dạng. Xét hình ảnh con cò trong các câu ca dao sau:

*"Cái cò lặn lội bờ sông,
Gánh gạo đưa chồng, tiếng khóc nỉ non.
Nàng về nuôi cái cùng con,
Cho anh đi cấy nước non Cao Bằng."*

Dưới góc nhìn mỹ học, đây là một bức tranh hiện thực về cuộc sống. Theo mỹ học vị nhân sinh, cái dung dị, giản đơn, cái bi chính là cái đẹp. Rõ ràng, về mặt cá nhân, bức tranh hiện thực xã hội thoát nhìn mang đậm những thuộc tính của cái bi thương, là nỗi đau, là tiếng khóc ray rứt. Tuy vậy, cái bi trong hình ảnh con cò mang tính thời đại, là nỗi đau thương, thống khổ không phải của một cá nhân, một thân phận, đó là nỗi đau của một tầng lớp, một giai cấp trong một xã hội hiện thực và cụ thể. Đặt trong các phạm trù mỹ học, hình tượng người phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh con cò được khắc họa rất đẹp, bởi đó là hình ảnh mang tính chất bi hùng đầy cảm xúc trong thi ca, hàm chứa giá trị thẩm mỹ rất tích cực.

Về mặt hình ảnh, tuy giản đơn, nhưng cái cần được biểu cảm hiện lên rõ nét, cảm xúc thật chân phương nhưng mãnh liệt. Nghĩa của từ vựng đơn sơ, thực tiễn. Phạm trù cái bi được khai thác triệt để, kết hợp với hình ảnh thực tiễn tạo nên một giá trị cảm xúc thẩm mỹ cao.

Thật vậy, hình ảnh "cái cò lặn lội bờ sông", gợi lên sự cô đơn, sự chia ly nhiều thương cảm. Các câu ca dao trên, dầu chỉ sử dụng ngôn từ thuần túy, nhưng đã vẽ nên một bức tranh toàn cảnh ẩn chứa đầy đủ không gian và thời gian. Nhờ vậy, tính mỹ học trong việc miêu tả hình tượng con cò và đặc tính "Chân, Thiện, Mỹ" của người phụ nữ Việt Nam được làm nổi bật thật đầy đủ, trọn vẹn trong ca dao Việt Nam. Qua các phương thức tu từ, nhân hoá, ẩn dụ, đặc biệt là phương thức tri nhận cảm xúc, ca dao đã khắc họa được một hình tượng, một hoàn cảnh cụ thể trong một giai đoạn lịch sử cụ thể tại Việt Nam.

Tri nhận cảm xúc trong các câu ca dao này, hình ảnh trong ca dao gợi nhớ lại một bức tranh tiềm thức, về một làng quê nghèo Việt Nam thời chiến tranh loạn lạc, người phụ nữ mảnh mai như thân cò oằn lưng gánh gạo cất lên tiếng khóc,... Tất cả các họa tiết trong một bức tranh đầy cảm xúc với giá trị nghệ thuật, nhân sinh và thực tiễn.

Cảm xúc của chúng ta như thế nào về hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong một giai đoạn lịch sử của dân tộc. Thật là một cảm xúc đau thương. Tuy nhiên, chính cái hình ảnh này lại phản ánh được cái giá trị nhân văn tích cực, đó là cái đẹp, đức hy sinh, cái nghĩa tình sắt son, chung thủy, cái chia ly khổ đau gắn liền với quê hương, đất nước.

2.3. Phạm trù mỹ học cái cao cả trong ca dao

Bên cạnh cái "Chân, Thiện, Mỹ, Bi, Hài", thêm một phạm trù mỹ học khác là cái cao cả, là sự thăng hoa về cảm xúc, là đỉnh cao của sự kết hợp nghệ thuật giữa cái bi, cái đẹp. Ca dao là sự kết hợp hài hòa các phạm trù mỹ học tạo nên một bức tranh đẹp mà trong đó, người phụ nữ Việt Nam chủ thể thẩm mỹ được thể hiện sinh động, phản ánh đúng hiện thực đời sống xã hội và luôn mang tính thời đại.

Mỹ học luôn đề cao tính "Chân, Thiện, Mỹ" trong mọi đối tượng thẩm mỹ, mọi hoạt động xã hội, tính chân phương, cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam cũng là thuộc tính của các phạm trù thẩm mỹ này. Chúng được khai thác theo cách rất nghệ thuật, nhờ vậy, các sắc thái biểu cảm, các giá trị cảm xúc thẩm được thể hiện rất tự nhiên và hiệu quả.

Cái cao cả là gì? Một phạm trù mỹ học được cho là thể hiện giá trị thẩm mỹ cao nhất trong mỹ học vị nhân sinh.

Thật khó để hiểu thật sâu sắc như thế nào gọi là cái cao cả. Trong các phạm trù mỹ học, cái cao cả biểu hiện cao nhất giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa và nghệ thuật. Bất cứ một chủ thể thẩm mỹ nào cũng ẩn chứa cái thuộc tính này và nó được nhận diện qua phương thức ẩn dụ tri nhận (ẩn dụ ý niệm). Đó là một trong những hình thức ý niệm hóa, là những miền kinh nghiệm, ký ức, cảm tính và xã hội, thực tiễn là những không gian tư duy, là cảm xúc được ý niệm hóa và được hòa nhập vào trong một hệ thống ý niệm chung của một cộng đồng. Cái cao cả là một thuộc tính của hệ thống ý niệm này. Theo Hegel, cái cao cả có những phẩm chất và thuộc tính gọi nên những cảm xúc tích cực và lành mạnh. Ông cho rằng cái cao cả là cái đẹp ở mức tuyệt đỉnh, là sự thăng hoa của cái đẹp đến mức rạng ngời.

Chúng ta phân tích các câu ca dao sau để thấy hình tượng người phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh con cò được khắc họa như thế nào, các thuộc tính thiêng liêng của tình mẫu tử, cái "Chân, Thiện, Mỹ", cái đẹp rạng ngời, cái cao cả đầy cảm xúc.

*"Con cò mà đi ăn đêm,
Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.
Ông ơi ông vớt tôi nao,
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.
Có xáo thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục đau lòng cò con."*

Cảm nhận như thế nào về cái cao cả tùy thuộc vào từng đối tượng thương lãm, khả năng nhận thức, trải nghiệm, lòng yêu mến tự do, công bằng, bác ái. Hình ảnh con cò trong ca dao đơn sơ, chân thật, hiền lành, chăm chỉ, siêng năng, vị tha và trên hết là tình mẫu tử cao vời.

Với nghệ thuật hoà trộn giữa ngôn ngữ và hình ảnh, cái bi được nâng lên thành cái cao cả. Hình tượng tuyệt đẹp của người phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh con cò trở nên một tuyệt tác nghệ thuật. Một bức tranh hiện thực được vẽ bởi ca dao, rất đẹp, không phải bởi màu sắc, mà đẹp chính bởi hình ảnh hiện thực, bởi thế giới quan và nhân sinh quan về hiện thực cuộc sống.

Con cò lặn lội kiếm ăn trong đêm thật khổ sở, tội nghiệp. Hình ảnh "ăn đêm" thể hiện cái tối tăm, cực khổ mưu sinh, đức hy sinh vì con cái. Trong các câu ca dao, cái bi được khai thác theo cách nghệ thuật nhất, sinh động nhất để phản ánh chân thật nhất sự trớ trêu của số phận, một nghịch cảnh bi thương. Cho đến trước khi chết, con cò xin được "xáo măng" bằng nước trong, "đừng xáo nước đục" đau lòng cò con. Cặp tính từ trái nghĩa "trong - đục" cũng tạo sự liên tưởng đến câu tục ngữ "chết trong hơn sống đục" của người Việt Nam. Cái âm thanh "ông ơi" trong bức tranh hiện thực này là tiếng kêu đau thương đến xé lòng. Chỉ trong mấy câu ca dao, nghệ thuật sử dụng cái bi mỹ học rất hiệu quả, khi cái bi được đẩy lên đến cao độ, nó trở nên cái cao cả sáng ngời. Cái tiếng kêu bi thương, tuyệt vọng chính là tiếng vang rền cao cả của đức hy sinh, sự rạng ngời của tình mẫu tử. "Có xáo thì xáo nước trong, đừng xáo nước đục đau lòng cò con", một hình ảnh ẩn dụ mang nhiều ý nghĩa sâu sắc. Qua đó, ta thấy được bản chất cao đẹp, thiêng liêng của một người mẹ, người phụ nữ Việt Nam.

Thật chúng ta có thể nói, nghệ thuật trong ca dao giản đơn, ngôn từ dung dị, tính thực tiễn, tất cả dung hoà thành một loại nghệ thuật làm nổi bật tính thiện lành của người phụ nữ Việt Nam. Cái bản chất tốt đẹp đó trường tồn theo dòng chảy thời gian.

3. Kết luận

Trong phạm vi nghiên cứu, bài viết đã tập trung khảo sát hình ảnh con cò trong một số bài ca dao tiêu biểu nhằm khắc họa những phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam. Phương thức tri nhận, hoán dụ và ẩn dụ được sử dụng làm nổi bật các nét đặc trưng về bản chất đáng trân quý của người phụ nữ Việt Nam, phẩm chất sáng ngời của người mẹ, người vợ được nghệ thuật hóa rất độc đáo trong ca dao. Một thời đại với những nét đặc thù trong dòng lịch sử được tái tạo.

Nghiên cứu được giới hạn trong một bài viết tương đối ngắn, dầu vậy, tác giả đã nỗ lực để hoàn thành ý tưởng và thực hiện được việc nghiên cứu đúng với mục đích của đề tài. Một số phạm trù mỹ học cơ bản trong ca dao Việt Nam được làm nổi bật, sự liên tưởng thú vị giữa hình ảnh con cò và người phụ nữ Việt Nam, đây là mối tương giao trừu tượng bởi không nằm trong hình ảnh vật lý mà là bằng sự cảm nhận, bằng tri nhận và trải nghiệm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Huy (1990). *Cái đẹp một giá trị*. Nhà xuất bản Thông tin.
- [2] Đỗ Văn Khang và cộng sự (2010). *Lịch sử mỹ học*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [3] Đỗ Văn Khang và cộng sự (2010). *Mỹ học Mác - Lenin*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [4] Đinh Gia Khánh (1995). *Ca dao Việt Nam*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [5] Huỳnh Như Phương (2003). *Lý luận văn học*. Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP HCM.
- [6] Lê Văn Dương, Lê Đình Lục và Lê Hồng Dân (2009). *Mỹ học đại cương*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [7] Nguyễn Xuân Kính (1993). *Thi pháp ca dao*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.
- [8] Trần Đình Sử (2008). *Lý luận và phê bình văn học*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- [9] Vũ Ngọc Phan (1998). *Tục ngữ ca dao dân ca Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.

Ngày nhận: 08/03/2022

Ngày duyệt đăng: 28/03/2022